

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Ngọc Sinh.

- **Thư ký phiên toà:** Ông Nguyễn Hồng Chính - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Trần Hùng Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai, theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 48/2019/TLST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

NDN, sinh ngày 07 tháng 4 năm 1984 tại tỉnh Thái Bình. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Thái Bình; lưu trú: Phòng trọ số 8, số nhà 6, ngõ 230, tổ đường D, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông F và con bà G; có vợ và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 29/5/2019, chuyển tạm giam từ ngày 07-6-2019. Có mặt.

- **Bị hại:** Chị BH, sinh năm 1980, trú tại: Thôn G, xã H, huyện I, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

- **Người làm chứng:** Anh J, anh K, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ ngày 29-5-2019, sau khi vào chợ mua rau, NDN đứng trên vỉa hè khu vực cổng Chợ E, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng. NDN thấy chị BH điều khiển 01 xe mô tô Biển kiểm soát: L từ lòng đường đi lên vỉa hè dựng xe, đầu xe hướng ra lòng đường, đuôi xe hướng vào cửa Ki ốt số 20 chợ E, cách chỗ NDN đứng khoảng 5 mét. Quan sát thấy chị BH tắt máy xe rồi đi bộ vào

chợ E, không có người trông coi xe, NDN nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe này. NDN đi đến gần xe nhưng có người đi qua lại, sợ bị phát hiện, nên NDN đi bộ vào trong chợ E quan sát không thấy chị BH. NDN quay lại chỗ chiếc xe của chị BH, rồi lấy 01 chìa khóa xe máy mang theo trong người, vặn vào ổ khóa điện của xe mô tô Biển kiểm soát: L thì thấy đèn tín hiệu ở mặt đồng hồ xe bật sáng màu xanh. NDN biết rằng hệ thống điện của xe đã hoạt động và ngay lập tức ngồi lên yên xe, hai tay cầm hai bên tay lái, dùng hai chân đẩy xe đi thẳng xuống lòng đường, định nổ máy xe để tẩu thoát. Anh J đang làm ở bãi trông giữ xe máy, ô tô đối diện cổng chợ E, anh K bán hàng tôm, cá tại gần bãi trông xe của anh Huy cùng phát hiện ra hành vi chiếm đoạt của NDN, nên cùng nhau đến chặn giữ NDN cùng xe mô tô. Nhiều người dân cùng chị BH và Công an phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng đang làm nhiệm vụ tuần tra giữ gìn an ninh trật tự bắt giữ quả tang NDN cùng chiếc xe mô tô Biển kiểm soát: L.

Theo Kết luận giám định số 392 ngày 19-6-2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Xe mô tô mang biển kiểm soát: L có số khung và số máy là số nguyên thủy của nhà sản xuất đóng, không bị tẩy xóa hoặc sửa chữa

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 03-6-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận F kết luận: Xe máy đã qua sử dụng nhãn hiệu: WAVE; màu sơn: Xanh; biển kiểm soát: L; dung tích xi lanh: 97 cm³; số khung: HC09023Y-280538; số máy: HC09E-0280557; năm sản xuất: 2004 có giá 4.400.000 đồng.

- Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 01/QĐ-VKSHB ngày 18-7-2019 của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố NDN về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên toà, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp nội dung bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh. Bị cáo chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn, đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm s, h, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt NDN từ 06 tháng đến 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 chùm chìa khóa gồm 03 chìa, 01 mũ vải lưới chai, 01 mũ bảo hiểm lưới chai, 01 khẩu trang vải, 01 ví giả da màu nâu, trả lại 50.000 đồng nhưng cần tiếp tục giữ lại số tiền này để đảm bảo thi hành án; không áp dụng hình phạt bổ sung, không giải quyết dân sự và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] *Về tội danh:* Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, vật chứng, Kết luận giám định, Kết luận định giá tài sản, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 7 giờ ngày 29 tháng 5 năm 2019, tại Công chợ E, phường E, quận F, thành phố Hải Phòng, bị cáo NDN lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô của chị BH trị giá 4.400.000 đồng. Do vậy, NDN phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:* Bị cáo NDN không phạm các tình tiết định khung hình phạt nào khác khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự, nên đã phạm khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự theo truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng là đúng pháp luật.

[4] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe, trừng trị đối với bị cáo, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm này.

[5] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, nên được hưởng các tình tiết quy định tại các điểm s, i, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] *Về hình phạt chính:* Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo khai vợ chồng bị cáo bán nhà nên không còn ở tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú từ tháng 5 năm 2018, không đăng ký tạm trú, nhưng có thuê nhà tạm ở phường E, quận F, thành phố Hải Phòng. Bị cáo thừa nhận kết quả xác minh về việc bị cáo mới đi làm nhưng bỏ làm việc không có lý do từ ngày 25-5-2019, bị cáo và vợ sống ly thân, thường xuyên thay đổi chỗ ở. Bị cáo không có nơi làm việc ổn định từ 01 năm trở lên, không có nơi cư trú rõ ràng, nên không đủ điều kiện quy định theo các điều 36 và 65 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù với mức khởi điểm của khung hình phạt quy định theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự cũng đảm bảo nhằm trừng trị người phạm tội, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống xã hội chủ nghĩa, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới và giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và chống tội phạm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có tài sản riêng, nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền.

[9] *Về trách nhiệm dân sự*: Bị hại được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu, nên không xem xét, giải quyết.

[10] *Về xử lý vật chứng*: Bị cáo khai các tài sản bị tạm giữ không còn giá trị sử dụng, đề nghị tịch thu tiêu hủy, nên cần tịch thu tiêu hủy gồm: một chùm chìa khóa gồm 03 chìa, một mũ vải lưới chai, một mũ bảo hiểm lưới chai, một khẩu trang vải, một ví giả da màu nâu. Trả lại cho bị cáo số tiền không liên quan việc phạm tội, nhưng cần tiếp tục giữ lại số tiền 50.000 đồng này đảm bảo thi hành án.

[11] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, các điểm s, i, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: NDN 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 29 tháng 5 năm 2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 46, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Tịch thu tiêu hủy gồm: một chùm chìa khóa gồm 03 chìa, một mũ vải lưới chai, một mũ bảo hiểm lưới chai, một khẩu trang vải, một ví giả da màu nâu. (Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Trả lại cho NDN số tiền 50.000 (năm mươi nghìn) đồng, nhưng cần tiếp tục giữ lại số tiền này để đảm bảo thi hành án. (Theo Biên lai thu tiền số: AA/2010/7454 ngày 23-7-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2015/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, NDN phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- PV 27 Công an TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an quận Hồng Bàng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND phường E, quận F;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Sinh